

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÔNG CÔNG  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2021/HS-ST  
Ngày 19 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CÔNG, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trịnh Duy Cường

2. Bà Bùi Thị Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2021/TLST-HS ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 08/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984, tại xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị B; có vợ là Hà Thị T1 và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2019/HSST ngày 15/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 tháng tù về tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi”, ngày 13/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2009/HSST ngày 25/12/2009 Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2021 đến ngày 10/6/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Hà Thị T1, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An.

*\* Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Quốc B1, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phú L, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An

2. Anh Trần Xuân H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện N1, tỉnh Thanh Hóa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 01/6/2021, tổ tuần tra Công an huyện Nông Cống làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn xã Công Chính, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về hai đối tượng đi trên xe mô tô nhãn hiệu Hoda Vision màu đỏ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hai đối tượng trên là Nguyễn Văn T và Phạm Quốc B1 đều ở xã Phú, huyện N, tỉnh Nghệ An. Lúc này, T ném 01 túi nilon, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, nghi là ma túy xuống mặt đường. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng gồm:

- 01 gói màu trắng có kích thước 2,3 x 3cm, có mép gấp dùng để đóng mở, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Toàn bộ gói nhỏ được niêm phong trong phong bì viền xanh đỏ, bên ngoài phong bì có các hình dấu đỏ của Công an xã Công Chính, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa và chữ ký của: Nguyễn Hữu Trung, Phạm Quốc Bảo, Trần Xuân Hạnh, Bùi Hữu Hùng, Đỗ Đình Thạch. Phong bì được ký hiệu M.

- Thu giữ 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu đỏ, đen, bạc BKS 37G1-83.339.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai nhận: Sáng ngày 01/6/2021 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison BKS 37G1-83.339 đến nhà Phạm Quốc B1 (là người quen của T) rủ B1 đến xã C, huyện N chơi. B1 đồng ý và điều khiển xe mô tô của T chở T đến nhà bạn ở xã C, huyện N. Khi về, T gọi điện thoại cho một người không biết tên, tuổi, địa chỉ và hỏi người này có ma túy không bán lại cho Thành 01 gói với giá 500.000đ. Người này đồng ý và hẹn gặp T ở ngã ba Chuồng thuộc xã C, huyện N. B1 điều khiển xe mô tô chở T, trên đường đi T vào quán điện thoại ven đường bán chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng với giá 500.000đ rồi cùng B1 đi đến nơi T đã hẹn để mua ma túy. Đến nơi, T đưa cho người đàn ông này 500.000đ, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho T 01 gói ma túy, sau đó người đàn ông này đi luôn. Khi T đang cầm trên tay gói

ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Nông Cống tiến hành kiểm tra. Do lo sợ nên T đã ném gói ma túy đang cầm trên tay xuống mặt đường gần nơi T đang đứng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy thu giữ được.

Ngày 02/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 1849/PC09 ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,591g (Không phẩy năm chín một gam) loại: Methamphetamine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn T ở ngã ba Chuông thuộc xã C, huyện N; Thành không nhớ số điện thoại của họ, hiện nay chiếc điện thoại của T đã bán cho anh S, anh S đã bán cho khách hàng, hiện không thu giữ được. Vì vậy, không xác định được người bán ma túy cho T nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào xác minh được sẽ xử lý theo quy định.

Đối với chiếc điện thoại T liên lạc để mua ma túy, sau khi liên lạc T đã bán cho anh Đỗ Tuấn S. Anh S đã bán cho một người khách không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

**Vật chứng của vụ án:** Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và 0,528g chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu đỏ, đen, bạc BKS 37G1-83.339. Chiếc xe này do vợ chồng T mua hiện nay đang mua trả góp. T đã sử dụng xe để đi đến xã C, huyện N chơi sau đó đi mua ma túy để sử dụng.

Ngày 20/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã chuyển vật chứng cùng 01 xe mô tô BKS 37G1-83.339 đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

\* Tại Bản cáo trạng số 76/CT-VKSNC ngày 20/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

\* Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Đối với chiếc xe mô tô BKS 37G1-83.339 là tài sản chung của vợ chồng bị

cáo mua trả góp nên đề nghị trả xe cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định của CQĐT Công an huyện Nông Cống và Điều tra viên; của VKSND huyện Nông Cống và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

**[2]** Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được: Vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 01/6/2021, trong lúc làm nhiệm vụ tuần tra bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; tổ công tác Công an huyện Nông Cống bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,591g (Không phải năm chín một gam) loại: Methamphetamine để sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT, phù hợp với vật chứng thu được đã được giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để HĐXX khẳng định bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Như vậy, cáo trạng của VKSND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3]** Đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội như sau: Ma túy có đặc tính gây nghiện, gây ảo giác cho người sử dụng, con người khi mắc nghiện là bị lệ thuộc vào ma túy. Ma túy là đối tượng gây ra tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Việc sử dụng ma túy tùy tiện sẽ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người. Vì vậy, Nhà nước quản lý ma túy nghiêm ngặt chủ yếu sử dụng trong lĩnh vực y tế, không cho phép lưu thông tự do. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và việc sử dụng ma túy tùy tiện sẽ gây hậu quả xấu cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn tàng trữ, sử dụng gây tai họa cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử nghiêm loại tội phạm này.

**[4]** Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân: Bị cáo có tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, bố bị cáo là người có

công quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo xét thấy cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, với môi trường giáo dục, cải tạo nghiêm khắc theo quy chế trại giam mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội và răn đe, giáo dục phòng ngừa chung là phù hợp với Điều 38 BLHS. Thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo được tính khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Mục đích của bị cáo là tàng trữ ma túy để sử dụng, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và bao gói niêm phong. Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu đỏ, đen, bạc BKS 37G1-83.339 là tài sản chung của vợ chồng mua bằng hình thức trả góp.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội, bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí HSST.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Xử phạt: Nguyễn Văn T 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (01/6/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói niêm phong. Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu đỏ, đen, bạc BKS 37G1-83.339. (Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2021 giữa Công an huyện Nông Cống và chi cục THADS huyện Nông Cống).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án*

*hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Tình**